

Số: 23/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị D, sinh ngày 24/5/2002; CCCD số: 002302007087, ngày cấp: 31/05/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH; Địa chỉ: Thôn S, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Sùng Mí S, sinh ngày 01/01/1989; CCCD số: 002089005643, ngày cấp: 11/8/2021, nơi cấp: Cục C về TTXH; Địa chỉ: Thôn S, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị D và anh Sùng Mí S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị D và anh Sùng Mí S thỏa thuận nhất trí tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận anh Sùng Mí S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Sùng Mạnh H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2019 cho đến khi 18 tuổi, không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Chị D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai cản trở.

Về tài sản chung: Anh chị khẳng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh chị khẳng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vàng Thị D, anh Sùng Mí S được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Sùng Máng, tỉnh Tuyên Quang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Củng Trần Lương